

Bản án số: **33/2021/HS-PT**

Ngày: 22/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Quốc D do có kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Quốc D, sinh năm 1981; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nguyên Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng tại Quyết định số: 12-QĐ/UBKTTU, ngày 25/12/2020 của Ủy ban kiểm tra thị ủy Đ; con ông Phạm Ngọc X, sinh năm 1956 (chết) và bà Lê Thị A, sinh năm 1955; có vợ Trần Thị Ngọc Q, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/9/2020, bị Công an phường H, thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt); bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/9/2020, Phạm Quốc D bảo Nguyễn Minh S điều khiển xe ô tô tải biển số 79D-3279 của D đến khu vực bãi cát thuộc khu phố B, phường H để lấy cát trái phép. Trong lúc S đang lấy cát thì Tổ công tác Công an phường H gồm Mai Thanh L, Lương Xuân T và Võ Khắc C tuần tra, kiểm soát theo Kế hoạch và lịch phân công của Công an phường H (gọi tắt là Tổ công tác) phát hiện và yêu cầu S đưa xe về trụ sở Ủy ban nhân dân phường H để làm việc, S gọi điện thoại báo D biết. D điều khiển xe mô tô đến đề nghị Tổ công tác bỏ qua việc vi phạm nhưng Tổ công tác không đồng ý. D bảo S điều khiển xe ô tô về Ủy ban nhân dân phường theo yêu cầu của Tổ công tác, T lên xe ô tô đi cùng S. C điều khiển xe mô tô chạy theo sau, L ở lại bãi cát. Trên đường đi, D điện thoại báo S đem xe về nhà D chứ không đến Ủy ban nhân dân phường, khi về đến nhà D, S đóng cửa xe ô tô rồi bỏ đi.

Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, C yêu cầu D đưa xe về Ủy ban nhân dân phường H để làm việc, thì D lấy 01 con dao từ trong nhà chạy ra đe dọa, vung dao chém về phía C, C dùng dùi cui cao su chống đỡ và vật ngã D xuống đất, tước dao của D. Phạm Thị Mỹ E, Phạm Ngọc T, Lê Thị A là người thân của D can ngăn, D tiếp tục vào nhà lấy 01 cây gỗ để đánh C nhưng được E can ngăn. Sau đó Công an phường H đến đưa D về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã tuyên bị cáo Phạm Quốc D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng Khoản 1 Điều 330; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt Phạm Quốc D 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/01/2020, bị cáo Phạm Quốc D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc D bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc D – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/9/2020 tại khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; sau khi bị cáo Phạm Quốc D có hành vi khai thác cát trái phép bị Tổ công tác Công an phường H phát hiện, ngăn chặn yêu cầu bị cáo đưa xe ô tô về trụ sở Ủy ban nhân dân phường làm việc; bị cáo không chấp hành, mà sử dụng dao, cây gỗ cản trở, tấn công Tổ công tác, dẫn đến Tổ công tác không thực hiện được nhiệm vụ

bảo vệ tài nguyên, khoáng sản, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo Phạm Quốc D đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của lực lượng Công an phường đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên – khoáng sản, trật tự, an ninh trên địa bàn phường, thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử phạt nghiêm. Mặc dù bị cáo Phạm Quốc D phạm tội lần đầu nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì hành vi chống người thi hành công vụ của bị cáo thể hiện tính chất nguy hiểm ở mức độ cao, nên việc áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm i, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không thỏa đáng. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân, cũng như quá trình công tác trong lực lượng Công an của bị cáo, để phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, không cho bị cáo hưởng án treo là đã có cân nhắc trong quyết định hình phạt, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Phạm Quốc D kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc D – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 330; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Phạm Quốc D – 09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Quốc D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Đ (2);
- VKSND thị xã Đ;
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an thị xã Đ ;
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

